

Số: 01 /2018/QĐST - KDTM

Diễn Châu, ngày 26 tháng 9 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 19 tháng 9 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 04/2018/TLST - KDTM ngày 20/8/2018.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần X

Địa chỉ: Lầu A, tòa nhà V, số 70-72 L, phường B, Quận C, thành phố H

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Văn Q – Chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Hoàng D

Chức vụ: Chuyên viên 2 Tổ xử lý nợ khu vực Miền Bắc

Theo giấy ủy quyền số 55/2018/EIB/UQ-TGD ngày 27/3/2018

Bị đơn: Anh Hoàng Minh Đ, sinh năm 1981.

Chị Lê Thị P, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Xóm D, xã T, huyện D, tỉnh Nghệ An.

Anh Hoàng Minh Đ ủy quyền cho chị Lê Thị P theo giấy ủy quyền ngày 11/9/2018.

2. Sự thoả thuận của các đương sự thể như sau:

2.1 Về số tiền nợ phải trả:

Anh Hoàng Minh Đ và chị Lê Thị P cùng chịu trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng TMCP X số tiền tính đến ngày 19 tháng 9 năm 2018 nợ gốc là 1.500.000.000đ, tiền nợ lãi trong hạn là 76.500.000 đồng , nợ lãi quá hạn là 26.437.500 đồng. Tổng cả gốc và lãi là 1.602.937.500 đồng (Một tỷ sáu trăm linh hai triệu chín trăm ba bảy nghìn năm trăm đồng) theo hợp đồng tín dụng số 1602-LAV-201600841 ngày 01/6/2016 và theo Hợp đồng tín dụng kiêm khế ước nhận nợ số 1602-LDS - 201701360 ngày 31/5/2017.

Về lãi suất: Kể từ ngày 20 tháng 9 năm 2018 anh Hoàng Minh Đ và chị Lê Thị P tiếp tục phải chịu tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số 1602-LAV-201600841 ngày 01/6/2016 và theo khế ước nhận nợ số 1602-LDS-201701360 ngày 31/5/2017 cho đến khi thanh toán xong hết tiền nợ gốc.

Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng TMCP X thì lãi suất mà anh Hoàng Minh Đ và chị Lê Thị P phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng theo quyết định của Tòa án sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng TMCP X cho đến khi thanh toán hết khoản nợ.

2.2 Về xử lý tài sản đảm bảo: Ngân hàng TMCP X đồng ý cho anh Hoàng Minh Đ và chị Lê Thị P được bán tài sản thế chấp là Quyền sử dụng đất thửa đất số 489 tờ bản đồ số 106-59 diện tích 187 m² và tài sản gắn liền với đất tại xóm D, xã T huyện D tỉnh Nghệ An theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BQ 263494 cấp ngày 18/9/2013 thuộc quyền sở hữu và sử dụng của ông Hoàng Minh Đ đã được thế chấp theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản trên đất số 0093/EIBV-TDCN/BĐSTS/16 ngày 31/05/2016 để thực hiện nghĩa vụ trả nợ tại hợp đồng tín dụng số 1602-LAV-201600841 ngày 01/6/2016 và theo Hợp đồng tín dụng kèm khế ước nhận nợ số 1602-LDS201701360 ngày 31/5/2017 trong thời hạn kể từ ngày Tòa án huyện Diễn Châu ra quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cho đến hết ngày 30/11/2018. Nếu hết thời hạn trên anh Hoàng Minh Đ và chị Lê Thị P không bán được tài sản đã thế chấp để thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì anh Hoàng Minh Đ và chị Lê Thị P có nghĩa vụ bàn giao tài sản thế chấp là Quyền sử dụng đất thửa đất số 489 tờ bản đồ số 106-59 diện tích 187 m² (nay thuộc thửa số 230 tờ bản đồ số 09 diện tích 186,3m² bản đồ kỹ thuật số) và tài sản gắn liền với đất tại xóm D, xã T huyện D tỉnh Nghệ An theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BQ 263494 cấp ngày 18/9/2013 thuộc quyền sở hữu và sử dụng của ông Hoàng Minh Đ đã được thế chấp theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản trên đất số 0093/EIBV-TDCN/BĐSTS/16 ngày 31/05/2016. Ngân hàng TMCP X (Eximbank) có quyền yêu cầu kê biên bán đấu giá tài sản thế chấp để thanh toán khoản nợ.

Nếu tài sản bảo đảm không đủ thanh toán nợ thì ông Hoàng Minh Đ và bà Lê Thị P tiếp tục có nghĩa vụ trả nợ cho đến khi thanh toán xong nợ.

2.3 Về án phí: Anh Hoàng Minh Đ, chị Lê Thị P chịu 30.044.062đ (Ba mươi triệu không trăm bốn bốn nghìn không trăm sáu hai đồng) tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP X khoản tiền tạm ứng án phí 29.028.000 đồng (Hai chín triệu không trăm hai tám nghìn đồng) đã nộp tại Chi cục thi hành án huyện D, tỉnh Nghệ An biên lai thu tiền số 0000707 ngày 20/8/2018.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKS Diên Châu
- THA Diên Châu
- TAND tỉnh Nghệ An
- Các đương sự
- Lưu HS,VP

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Đình Lâm